

TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 20/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 2// Đỗ Thanh Xuân.

Các Hội thẩm quân nhân: 2// Đỗ Văn Thanh;

2// Nguyễn Minh Hải.

Thư ký phiên tòa: 2/ Ngô Anh Dũng, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không-Không quân tham gia phiên tòa: 2// Trần Hồng Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/7/1993 tại E; giới tính: Nam; nơi cư trú: Phòng U2, U3, U4 (địa chỉ: Số 167 C, phường C1, quận C2, Thành phố Hà Nội); Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 2/ (QNCN), U, U1, Phòng U2, U3, U4; trình độ học vấn: Lớp 12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: không có án tích, chưa bị xử phạt hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 21/4/2023; tạm giam từ ngày 21/4/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam, Trại tạm giam T771, Cục điều tra hình sự, Bộ Quốc phòng; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Hà Bảo A: Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã từng sử dụng và có sẵn ma túy Ketamine, MDMA đang cất giấu trong tủ cá nhân tại phòng nghỉ ở đơn vị; sáng ngày 13/4/2023, H sử dụng ứng dụng Nicegram mang tên “Nguyễn Q” đăng nhập trên điện thoại Iphone 13 của mình vào các hội nhóm thì thấy có tài khoản Nicegram (không xác định được thông tin tài khoản) đăng tin tìm người cùng sử dụng ma túy; H đã chủ động nhắn tin nói chuyện. Qua nói chuyện, H biết người này là nữ giới đang muốn

tìm người nam giới để cùng sử dụng ma túy và bảo H sang Zalo để nói chuyện. Sau đó, H cung cấp số điện thoại đăng ký Zalo của mình là 09695943xx cho người phụ nữ này, người phụ nữ này đã dùng tài khoản Zalo mang tên “Elisa” nhắn tin vào tài khoản Zalo của H mang tên “H” để trao đổi về việc sẽ cùng nhau sử dụng ma túy và hẹn chiều ngày 14/4/2023 H mang ma túy đến địa chỉ: Nhà số 10, ngõ 39, M, phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội để cùng sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, H lấy số ma túy Ketamine, MDMA đang cất giấu trong tủ cá nhân của mình tại đơn vị cho vào bao thuốc lá Thăng Long, bắt Taxi đi đến ngõ 39 M, phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội. Đến nơi, H xuống xe đi bộ để tìm nhà số 10 thì khoảng 17 giờ 30 phút bị tổ công tác Công an phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần trước bên trái chiếc quần bò H đang mặc 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 1,377 gam là ma túy Ketamine; 01 túi nilon bên trong có 01 viên nén hình tròn màu ghi và 01 viên nén hình bán nguyệt màu ghi là ma túy MDMA, có tổng khối lượng 0,624 gam. H khai toàn bộ số ma túy trên là được người cùng đơn vị tên là Đoàn Thanh P cho vào khoảng giữa tháng 3/2023, H cất giấu để sử dụng.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Quang H tại phiên tòa phù hợp với nội dung, diễn biến của vụ án đã nêu trên.

Người làm chứng Nguyễn Hà Bảo A khai trong quá trình điều tra: Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 14/4/2023, tại đầu ngõ 39 M, phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội tôi chứng kiến việc Công an phường M1 kiểm tra hành chính 01 nam giới đi bộ (tại công an phường tôi biết tên là Nguyễn Quang H) và thu giữ 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilon bên trong có 01 viên nén hình tròn màu ghi và 01 viên nén hình bán nguyệt màu ghi. Tại chỗ, H nói tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu ghi là ma túy H mang đi để sử dụng.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, xác định: Vào hồi 17 giờ 25 phút ngày 14/4/2023, tổ công tác Công an phường M1 tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường M. Khi đến đầu ngõ 39 M, phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, bắt quả tang đối tượng Nguyễn Quang H và thu giữ 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 viên nén hình tròn màu ghi và 01 viên nén hình bán nguyệt màu ghi. Tại chỗ H khai nhận là ma túy mang đi để sử dụng.

Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu ngày 14/4/2023 của UBND phường M1, quận M2, xác định: Mẫu thử nước tiểu của Nguyễn Quang H dương tính với chất gây nghiện (MET).

Kết luận giám định số 2383/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,377 gam; 01 viên nén hình tròn màu ghi và 01 viên nén hình bán nguyệt màu ghi bên trong 01 túi nilon gửi giám định đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,624 gam.

Cáo trạng số 06/CT-VKSKV1 ngày 28/7/2023, Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không-Không quân truy tố Nguyễn Quang H về

tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội và nhân thân của bị cáo; Kiểm sát viên đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; xử phạt Nguyễn Quang H từ 14 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (15/4/2023); về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong chứa mẫu vật (là ma túy Ketamine, MDMA) hoàn lại sau giám định, tình trạng, đặc điểm như Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội lập ngày 14/4/2023, là vật chứng của vụ án Nhà nước cầm tàng trữ và lưu hành. Vật chứng trên đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án/Bộ Tổng tham mưu.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 13 Pro 256Gb màu vàng, đã qua sử dụng, số Imei: 352668917787747 bên trong lắp 01 sim Viettel, số seri: 8984048841000456689, tại thời điểm tháng 4/2023 có số thuê bao 09695943xx mà Công an phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội đã thu giữ của bị cáo. Ngày 06/9/2023, Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã trả lại cho bị cáo theo quy định; nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 các Điều 135; 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi sai phạm của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Công an phường M1; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận M2, Thành phố Hà Nội; Cơ quan điều tra hình sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không-Không quân, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không-Không quân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

Căn cứ vào các tình tiết của vụ án và các chứng cứ trên, HĐXX thấy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, tại đầu ngõ 39 đường M, phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội; Nguyễn Quang H đã có hành vi tàng trữ trái phép: 1,377 gam ma túy Ketamine và 0,624 gam ma túy MDMA để sử dụng. Những loại ma túy trên đều thuộc quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; nên căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS năm 2015 thì tổng tỷ lệ khối lượng 02 loại ma túy H tàng trữ là: $(1,377 \text{ gam ma túy Ketamine} : 20 \text{ gam}) \times 100\% = 6,885\%$; $(0,624 \text{ gam ma túy MDMA} : 5 \text{ gam}) \times 100\% = 12,48\%$. Tổng tỷ lệ % của 02 loại ma túy trên là: $6,885\% + 12,48\% = 19,365\%$, nhỏ hơn 100%. Vì vậy, hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự (TNHS) về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Văn S được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn T được tặng thưởng 01 Huân chương chiến công hạng Nhì, 01 Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, 01 Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh E và nhiều Giấy khen khác; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

HĐXX thấy, bị cáo là quân nhân nhưng đã không làm chủ được bản thân, không chịu tu dưỡng rèn luyện, đã nhiều lần sử dụng ma túy, thể hiện ý thức kém trong chấp hành pháp luật. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa chung.

Do bị cáo là QNCN, có quân hàm và thu nhập thấp; nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[5] Về việc Nguyễn Quang H khai: Đã từng 01 lần sử dụng ma túy đá với Đoàn Thanh P, sinh năm 1996, nhân viên Trạm ARMS1 thuộc Phòng U2, U3, U4 và được P cho số ma túy bị thu giữ ngày 14/4/2023. Tuy nhiên, P đã chết do tự tử vào ngày 12/3/2023 tại nhà riêng; nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành các hoạt động điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Ngoài ra,

khoảng tháng 1/2023 tại quán Karaoke Ruby, địa chỉ: Số 137, khu 2, phường N, Thành phố N1, tỉnh E, H được bạn bè xã hội mời dùng ma túy; sau đó cho H ma túy và dụng cụ là 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh mang về đơn vị cất giấu trong tủ cá nhân để sử dụng, số ma túy này H đã sử dụng hết vào ngày 12/4/2023, các dụng cụ để sử dụng ma túy H đã vứt bỏ trên đường đi đến khu vực ngõ 39 đường M. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng đã cho H ma túy và dụng cụ để sử dụng; nên các cơ quan tiến hành tố tụng không có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với H và những người liên quan.

Đối với người phụ nữ có tài khoản Zalo “Elisa”, Cơ quan điều tra không xác định và làm rõ được đối tượng này. Do đó, không có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với đối tượng này.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì đã được niêm phong chứa mẫu vật (là ma túy Ketamine, MDMA) hoàn lại sau giám định, tình trạng, đặc điểm như Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội lập ngày 14/4/2023, là vật chứng của vụ án Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành. Vì vậy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro 256Gb màu vàng, đã qua sử dụng, số Imei: 352668917787747 bên trong lắp 01 sim Viettel, số seri: 8984048841000456689, tại thời điểm tháng 4/2023 có số thuê bao 0969594368 mà Công an phường M1, quận M2, Thành phố Hà Nội đã thu giữ của bị cáo. Do chiếc điện thoại và sim có số thuê bao trên bị cáo chỉ sử dụng để liên lạc hẹn người phụ nữ có tài khoản Zalo “Elisa” cùng sử dụng ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; ngày 06/9/2023, Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã trả lại cho bị cáo theo quy định; nên tại phiên tòa hôm nay, HĐXX không xem xét, giải quyết lại nữa.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 các Điều 135; 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (15/4/2023).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong chứa mẫu vật (là ma túy Ketamine, MDMA) hoàn lại sau giám định, tình trạng, đặc điểm như Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội lập ngày 14/4/2023.

3. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/9/2023) bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSQS QCPK-KQ;
- VKSQSKV1 QCPK-KQ;
- Phòng THA-BTTM;
- Cơ quan THAHS TĐHN;
- CQĐTHS KV1 QCPK-KQ;
- Tòa án QSTW (02 bản);
- Phân TTG, TTG T771, CĐTHS, BQP;
- Bị cáo H;
- Lưu: HS, THA, VT.

2// Đỗ Thanh Xuân